

Bản án số: 30 /2022/ HS-ST

Ngày 29/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Phan Văn Thề.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1/Ông Tạ Văn Doanh

2/Ông Vũ Ngọc Côn.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ca – Thẩm tra viên  
Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:***  
Ông Trần Quang Ninh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/ HSST ngày 31/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã G, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Nùng - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Vi Văn T, sinh năm 1966; Con bà **Chu Thị N** (Đã chết), Điều ĐKKTT: D, xã G, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Họ và tên vợ: Mã Thị B, sinh năm 1988; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010; Cùng trú tại: D, xã G, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2021, hiện bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

**\* Bị hại:**

Anh Nông Văn H, sinh năm 1996 (vắng mặt)

*Địa chỉ:* Thôn H, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nông Văn Q, sinh năm 1987 (vắng mặt)

*Địa chỉ:* **Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.**

- Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Anh **Bùi Văn L**, sinh năm 2003 (vắng mặt)

- Địa chỉ: Thôn Thượng Phương Sơn, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Anh **Vũ Đình Quang Huy**, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trường Khanh B, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Anh **Hoàng Văn Dũng**, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đồng Liên, xã Hoà Sơn, huyện H Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Người làm chứng:**

- Chị **Lưu Thị Mai**, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 24/10/2021, Vi Văn P, sinh năm 1988, trú tại Thôn D, xã G, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang cùng Bùi Văn L, sinh năm 2003, trú tại thôn Thượng, xã, huyện Lục Ngạn; Lê Văn D, sinh năm 2003, trú tại thôn, xã T, huyện Lục Ngạn; Hoàng Văn D, sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Vũ Đình Quang H, sinh năm 2003, trú tại thôn, xã Đ, huyện Lục Nam đến quán Karaoke Quỳnh Mai do anh Nông Văn Q, sinh năm 1987 trú tại Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn làm chủ để hát, trong khi hát thì Lê Văn D đi về trước. Tại đây, P gặp nhóm của Nguyễn Văn B, sinh năm 1991, trú tại Thôn H, xã T, huyện Lục Ngạn; Phùng Bá K, sinh năm 1997 và Nguyễn Văn L, sinh năm 1995, cùng trú tại Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn. Do có quen biết từ trước nên P đã chủ động sang phòng của anh B đang hát để giao lưu và uống bia, lúc này trong quá trình P đang hát thì anh B đã dùng điện thoại di động để quay Video ghi hình P đang hát lại với mục đích để đăng TikTok. Thấy vậy P không đồng ý và yêu cầu anh B xóa Video trên đi, anh B đồng ý và xóa Video đi, sau đó P đi về phòng hát cùng với nhóm của mình. Đến khoảng 01 giờ ngày 25/10/2021, nhóm của P ra thanh toán tiền tại quầy thu ngân của quán Karaoke Quỳnh Mai thì gặp anh B cũng ra thanh toán tiền nên P và anh B tiếp tục to tiếng, cãi nhau về việc anh B quay video P. Lúc này anh Nông Văn H, sinh năm 1996, trú tại Thôn H, xã T, huyện Lục Ngạn (là em họ anh B) đang ăn đêm tại quán ăn đêm đối diện

với quán Karaoke Quỳnh Mai nghe thấy anh B và P, H, Hoàng Văn D to tiếng cãi nhau nên anh H đi sang can ngăn, ru đẩy P ra. Quá trình can ngăn giữa anh H và P, H, Hoàng Văn D xảy ra xô sát với nhau. Anh H dùng chân đạp vào người P khiến P ngã ra ngoài cửa quán Karaoke Quỳnh Mai, lúc này H và Hoàng Văn D lấy vỏ chai bia (loại bia Hà Nội) định đánh anh H thì được anh L, Q, L can ngăn, ru đẩy sang bên đường đối diện quán Karaoke Quỳnh Mai. Do bức tức vì bị anh H đạp ngã nên P đã lấy trong túi quần bên phải của mình ra 01 (một) con dao, loại dao bấm bằng kim loại, dài khoảng 20cm cầm ở tay phải và dùng dao đâm một nhát trúng vào vùng bụng dưới, bên trái của anh H. Sau khi đâm anh H xong thì P đi bộ sang bên lề đường đối diện quán Karaoke Quỳnh Mai đứng cùng nhóm của mình. Lúc này anh H phát hiện vùng bụng của mình có máu thì nói với những người xung quanh “*Em bị đâm rồi*”, nghe vậy, anh B nói với P “*Mày đâm trúng em tao rồi*”, thấy vậy P đã lấy xe mô tô chở anh L về nhà anh L ở thôn, xã H. Còn anh Nông Văn H được mọi người đưa ra Trạm y tế xã Tân Sơn sơ cứu rồi chuyển xuống Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn cấp cứu và điều trị đến ngày 01/11/2021 thì ra viện.

Ngày 26/10/2021, anh Nông Văn H có đơn trình báo Công an huyện Lục Ngạn đề nghị xử lý Vi Văn P theo quy định của pháp luật (BL: 37).

Ngày 14/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án tại cửa quán Karaoke Quỳnh Mai thuộc Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn.

Ngày 26/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn cho các anh Nông Văn H, Nông Văn Q, Nguyễn Văn B nhận dạng qua ảnh người đã đâm gây thương tích cho anh H ngày 25/10/2021. Kết quả anh H nhận ra người trong ảnh số 01 (một); anh Quỳnh nhận ra người trong ảnh số 02 (hai) và anh B nhận ra người trong ảnh số 03 (ba) chính là Vi Văn P và là người đã đâm gây thương tích cho anh H.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 02/11/2021 của Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn xác định Nông Văn H vào viện lúc 03 giờ 57 phút ngày 25/10/2021, ra viện vào hồi 08 giờ ngày 01/11/2021. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Trước phẫu thuật: Vùng hố chậu trái có vết thương 01cm sắc gọn, đã cầm máu, không thấy mạc nối, thấu khoang bụng. Sau phẫu thuật: Quai tiểu tràng cách hồi tràng 80cm có vết rách lớp thanh mạc ~ 1cm rỉ máu. Rách mạc nối lớn 01cm đã cầm máu.

Ngày 02/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe của anh Nông Văn H. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 321/21/TgT ngày 08/11/2021 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ hố chậu trái + vết mổ đã khâu chưa cắt chỉ đường trắng giữa trên và dưới rốn + Vết mổ dẫn lưu đóng vảy khô vùng bụng phải + Phiếu phẫu thuật/thủ thuật: Kiểm tra toàn bộ quai tiểu

tràng đoạn cách hồi manh tràng 80cm có một vết rách lớp thanh mạc ~ 1cm rỉ máu, rách mạc nối lớn 1cm đã cầm máu 32%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32%.

3. Kết luận khác:

- Vật, cơ chế, chiều hướng gây thương tích: Thương tích do vật sắc nhọn gây nên. Không xác định được chiều hướng gây thương tích (BL: 57-59).

Ngày 29/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn quyết định trưng cầu giám định lại mức độ tổn hại sức khỏe của anh Nông Văn H. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 9446/C09-TT1 ngày 10/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu Bảng 1 – Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho từng thương tích như sau:

- Sẹo vùng hố chậu trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo phẫu thuật tại đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước trung bình: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1, 3 và Mục I.2, Chương 8).

- Sẹo dẫn lưu tại hố chậu phải kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, 3 và Mục I.1, Chương 8).

- Thủng mạc nối lớn, khâu cầm máu đơn thuần: 21% (áp dụng Mục X.3.2, Chương 4).

- Vết thương rách lớp thanh mạc ruột non, khâu vết thương thanh mạc, không thủng ruột: 03% (áp dụng Mục V.4, Chương 4).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nông Văn H tại thời điểm giám định lại là: 26%.

2. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương vùng bụng của anh Nông Văn H do vật sắc nhọn gây ra. Do không có con dao bằng kim loại (như lời khai của người bị hại và những người liên quan trình bày mà P dùng để đâm anh H) để nghiên cứu nên không có cơ sở để giám định

3. Cố tật, dị tật: Giám định thương tích được thực hiện theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, không quy định về “Cố tật, dị tật”.

Ngày 16/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tiến hành thực nghiệm theo lời khai của Vi Văn P, Nông Văn H. Ngày 24/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định theo các tình hướng thực nghiệm điều tra. Tại bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 472/22/TgT ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Thương tích có chiều hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra của anh Nông Văn H thì Vi Văn P dùng 01 (một) con dao, dạng dao bấm bằng kim loại chiều dài khoảng 20cm gây được thương tích cho anh Nông Văn H.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra của Vi Văn P thì P dùng 01 (một) con dao, dạng dao bấm bằng kim loại chiều dài khoảng 20cm gây được thương tích cho anh Nông Văn H.

- Theo như lời khai của Nông Văn H, Vi Văn P thì anh P cầm 01 (một) con dao, dạng dao bấm bằng kim loại chiều dài khoảng 20cm để đâm gây được thương tích cho Nông Văn H.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vi Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã được công bố tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Vi Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Vi Văn P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “cố ý gây thương tích” Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo Vi Văn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập: Hoạt động điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định cùng tang vật chứng thu hồi được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: “Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/10/2021 tại cửa quán Karaoke Quỳnh Mai thuộc Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, giữa Vi Văn P, sinh năm 1988, trú tại Thôn D, xã G, huyện Lục Ngạn và anh Nông Văn H, sinh năm 1996, trú tại Thôn H, xã T, huyện Lục Ngạn đã xảy ra xô sát với nhau. Anh H dùng chân đạp P ngã, do bức tức vì bị H đạp ngã nên P đã sử dụng 01 (một) con dao, loại dao bấm là hung khí nguy hiểm đâm một nhát vào vùng hố chậu trái của anh Nông Văn H gây tổn thương cho anh H 26% sức khỏe.”.

[3] Hành vi nêu trên của Vi Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của con người. Do vậy cần áp dụng hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả số tiền 60.000.000 đồng cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, lại cũng có lỗi một phần, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng có đủ điều kiện cải tạo để bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[8] Đối với anh Lê Văn D, Vũ Đình Quang H, Hoàng Văn D là những người đi cùng với bị cáo Vi Văn P ngày 25/10/2021, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn xác minh thì những người có tên trên không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn tiếp tục xác minh, nếu đủ căn cứ xử lý sau. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với Thương tích của Vi Văn P bị anh Nông Văn H dùng chân đạp gây nên, sau khi bị đánh chỉ bị bầm tím, P không đi điều trị tại cơ sở y tế nào và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án: Đối với con dao Vi Văn P dùng đâm gây thương tích cho anh H. Quá trình điều tra P khai: khoảng 05 giờ ngày 05/10/2021 trên đường P và anh Bùi Văn L đi taxi xuống huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, P đã vứt con dao đi nhưng P không nhớ rõ vị trí cụ thể nơi vứt con dao. Ngày 15/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra thông báo truy tìm đối với 01 (một) con dao, loại dao bấm bằng kim loại có chiều dài khoảng 20cm nhưng đến nay chưa có kết quả. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Vi Văn P đã bồi thường cho anh Nông Văn H số tiền 60.000.000 đồng, anh H có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Vi Văn P 02 (hai) năm 06 (sau) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “cố ý gây

thương tích”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo Vi Văn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn P.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phan Văn Thế**